

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 443 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí Ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Cục Công nghệ thông tin theo dõi, đôn đốc việc thực hiện; tổng hợp, kịp thời báo cáo Bộ trưởng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công An, VPCP (để t/d, p/h);
- Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, BHXHVN (để p/h);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



*Hoàng Minh Sơn*  
**Hoàng Minh Sơn**

**KẾ HOẠCH**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số **443** /QĐ-BGDĐT ngày **28** tháng **01** năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi là Đề án), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ GDĐT đối với việc thực hiện Đề án;
- Thực hiện có hiệu quả Đề án tại các đơn vị trong cơ quan Bộ GDĐT, góp phần hoàn thành việc chuẩn hoá, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC;
- Xác định cụ thể các nội dung công việc, trách nhiệm cụ thể của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ GDĐT trong việc triển khai Đề án;
- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc giải quyết TTHC và cung cấp DVCTT tại Bộ GDĐT.

**2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức, triển khai Đề án, đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công;
- Đề cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trong việc triển khai Đề án;
- Kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được thời gian qua trong công tác Cải cách hành chính và cung cấp DVCTT trong cơ quan Bộ GDĐT.



## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Tổ công tác của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Đề án.
2. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC) phục vụ thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử của Bộ GDĐT.
3. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQGvDC.
4. Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQGvDC phục vụ giải quyết TTHC.
5. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQGvDC với cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo.
6. Thu thập, chuẩn hóa thông tin số định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý trong cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo.

## III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ và đảm bảo hiệu quả, chất lượng.
2. Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kinh phí thực hiện kế hoạch này trong tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 theo quy định hiện hành và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.
3. Cục Công nghệ thông tin là đầu mối theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ triển khai việc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng các biện pháp cần thiết để đảm bảo Kế hoạch này được thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ.

**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số 443/QĐ-BGDĐT ngày 28/1/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1.	Thành lập Tổ công tác của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án số 06	Cục CNTT	Văn phòng; Các đơn vị chủ trì TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ	Tháng 01/2022	Quyết định của Bộ trưởng thành lập Tổ công tác
2.	Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo để kết nối CSDLQGvDC thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ	Cục CNTT	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Cục Kỹ thuật nghiệp vụ-Bộ Công an; Cục Tin học hóa -Bộ TTTT	Tháng 03/2022	Hạ tầng CNTT của CSDL ngành đủ điều kiện kết nối với CSDL dân cư
3.	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định để sử dụng CSDLQGvDC phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của Bộ	Văn phòng	Cục CNTT; Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 9/2022	Các Văn bản Hướng dẫn, qui định được ban hành
4.	Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn	Văn phòng	Các đơn vị chủ	Năm 2022 và	Quy trình, biểu mẫu,



TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQGvDC		trì giải quyết TTHC; Cục CNTT;	hàng năm	thành phần hồ sơ của các TTHC đã được tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa
5.	Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.	Văn phòng	Cục CNTT; Các đơn vị chủ trì giải quyết TTHC;	Năm 2022 hàng năm	
6.	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQGvDC phục vụ giải quyết TTHC	Các đơn vị chủ trì giải quyết TTHC	Cục CNTT; Văn phòng;	Từ tháng 6/2022 và thường xuyên	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân được số hóa và tái sử dụng phục vụ tiếp nhận, giải quyết TTHC của Bộ GDĐT
7.	Kết nối, tích hợp, khai thác dữ liệu chia sẻ từ CSDLQGvDC phục vụ triển khai DVCTT Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển ĐH, CĐ	Cục CNTT	Cục QLCL; Vụ GDDH	Tháng 5/2022	
8.	Thu thập, chuẩn hóa thông tin số định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý trong cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ; Cục Cảnh sát quản lý hành	- Đối với CSDL Mầm non – Phổ	CSDL về giáo dục và đào tạo được thu thập đầy đủ thông tin số định danh cá nhân

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
			chính về trật tự xã hội-Bộ Công an;	thông: Tháng 12/2022 - Đối với CSDL về giáo dục Đại học Tháng 12/2023	
9.	Hoàn thiện và đồng bộ dữ liệu phụ huynh, người giám hộ của học sinh với CSDLQGvDC	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ; Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội-Bộ Công an;	Tháng 12/2022	CSDL về giáo dục và đào tạo được đồng bộ với CSDLQGvDC về các thông tin phụ huynh, người giám hộ học sinh
10.	Phối hợp với Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án tại Bộ Giáo dục và Đào tạo; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Theo lịch của Tổ công tác	Các cuộc kiểm tra; giao ban hàng quý; Hội nghị tập huấn nghiệp vụ
11.	Định kỳ trước ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Định kỳ hàng tháng	Báo cáo